UBND TỈNH THANH HÓA
TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh Phúc

DỰ KIẾN DANH SÁCH SINH VIÊN THUỘC DIỆN CẢNH BÁO HỌC TẬP HỌC KỲ II NĂM HỌC 2025-2026

STT	Mã sinh viên	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Năm đào tạo	TBC HKII	Số môn học nợ	Tổng số môn học kỳ	Ghi chú
1	CYT2024DDE17	Nguyễn Trịnh Thanh Ngọc	03/07/2006	CĐĐD K26E	2	0.41	10	12	Điểm TBCHKII đạt dưới 1.5; Tổng số môn học không đạt vượt quá 50% khối lượng học tập. ***Cảnh báo lần 1***
2	CYT2024DDG39	Lê Minh Huyền	10/12/2006	CĐĐD K26G	2	0.64	8	12	Điểm TBCHKII đạt dưới 1.5; Tổng số môn học không đạt vượt quá 50% khối lượng học tập. ***Cảnh báo lần 2***
3	CYT2024DB11	Lại Thị Huyền	07/09/2006	CĐ Dược 14B	2	0.71	4	7	Điểm TBCHKII đạt dưới 1.5; Tổng số môn học không đạt vượt quá 50% khối lượng học tập. ***Cảnh báo lần 1***
4	CYT2024DB31	Nguyễn Thành Trung	29/05/2006	CĐ Dược 14B	2	0.61	5	7	Điểm TBCHKII đạt dưới 1.5; Tổng số môn học không đạt vượt quá 50% khối lượng học tập. ***Cảnh báo lần 2***
5	CYT2024PHCN01	Cầm Bá Tuấn An	03/07/2006	CĐPHCN K6	2	0.00	9	9	Điểm TBCHKII đạt dưới 1.5; Tổng số môn học không đạt vượt quá 50% khối lượng học tập. ***Cảnh báo lần 2***
6	CYT2024PHCN47	Vũ Thùy Trinh	05/12/2005	CĐPHCN K6	2	0.29	8	9	Điểm TBCHKII đạt dưới 1.5; Tổng số môn học không đạt vượt quá 50% khối lượng học tập. ***Cảnh báo lần 1***

7	CYT2025DDA21	Nguyễn Thị Phương Linh	29/07/2007	CĐĐD K27A	1	0.61	5	7	Điểm TBCHKII đạt dưới 1.5; Tổng số môn học không đạt vượt quá 50% khối lượng học tập. ***Cảnh báo lần 1***
8	CYT2025DDA38	Nguyễn Thị Hải Yến	16/09/2007	CĐĐD K27A	1	0.91	5	7	Điểm TBCHKII đạt dưới 1.5; Tổng số môn học không đạt vượt quá 50% khối lượng học tập. ***Cảnh báo lần 1***
9	CYT2025DDB42	Phạm Huyền Anh	07/09/2006	CĐĐD K27B	1	1.12	4	7	Điểm TBCHKII đạt dưới 1.5; Tổng số môn học không đạt vượt quá 50% khối lượng học tập. ***Cảnh báo lần 1***
10	CYT2025DDC44	Lê Thị Quỳnh Nga	04/02/2001	CĐĐD K27C	1	0.82	5	7	Điểm TBCHKII đạt dưới 1.5; Tổng số môn học không đạt vượt quá 50% khối lượng học tập. ***Cảnh báo lần 1***
11	CYT2025DDC43	Nguyễn Văn Tùng	24/02/2003	CĐĐD K27C	1	0.30	6	7	Điểm TBCHKII đạt dưới 1.2 với học kỳ đầu tiên; Tổng số môn học không đạt vượt quá 50% khối lượng học tập. ***Cảnh báo lần 2***
12	CYT2025DDD13	Lương Trung Hải	14/11/2007	CĐĐD K27D	1	0.82	5	7	Điểm TBCHKII đạt dưới 1.5; Tổng số môn học không đạt vượt quá 50% khối lượng học tập. ***Cảnh báo lần 1***
13	CYT2025DDD22	Lê Trần Lộc	14/09/2004	CĐĐD K27D	1	0.79	5	7	Điểm TBCHKII đạt dưới 1.5; Tổng số môn học không đạt vượt quá 50% khối lượng học tập. ***Cảnh báo lần 1***
14	CYT2025DDD26	Lê Thị Yến Nhi	29/04/2007	CĐĐD K27D	1	0.36	6	7	Điểm TBCHKII đạt dưới 1.5; Tổng số môn học không đạt vượt quá 50% khối lượng học tập. ***Cảnh báo lần 1***
15	CYT2025DDD34	Lê Thị Trang	29/10/2007	CĐĐD K27D	1	0.36	6	7	Điểm TBCHKII đạt dưới 1.5; Tổng số môn học không đạt vượt quá 50% khối lượng học tập.

									Cảnh báo lần 1
16	CYT2025DDD35	Bùi Anh Tuấn	22/10/2007	CĐĐD K27D	1	0.70	5	7	Điểm TBCHKII đạt dưới 1.5; Tổng số môn học không đạt vượt quá 50% khối lượng học tập. ***Cảnh báo lần 1***
17	CYT2025DDE40	Phạm Nguyệt Hà	14/12/2007	CĐĐD K27E	1	0.85	4	7	Điểm TBCHKII đạt dưới 1.5; Tổng số môn học không đạt vượt quá 50% khối lượng học tập. ***Cảnh báo lần 1***
18	CYT2025DDK35	Nguyễn Hữu Giang	06/09/1992	CĐĐD K27H	1	0.85	5	7	Điểm TBCHKII đạt dưới 1.5; Tổng số môn học không đạt vượt quá 50% khối lượng học tập. ***Cảnh báo lần 1***
19	CYT2025DDH26	Nguyễn Minh Phương	18/08/2007	CĐĐD K27H	1	0.24	6	7	Điểm TBCHKII đạt dưới 1.5; Tổng số môn học không đạt vượt quá 50% khối lượng học tập. ***Cảnh báo lần 1***
20	CYT2025DDH26	Lê Thị Phương Thùy	02/06/2007	CĐĐD K27H	1	0.85	4	7	Điểm TBCHKII đạt dưới 1.5; Tổng số môn học không đạt vượt quá 50% khối lượng học tập. ***Cảnh báo lần 1***
21	CYT2025DDP40	Trương Đan Huy	22/11/2007	CĐĐD K27K	1	0.48	4	7	Điểm TBCHKII đạt dưới 1.5; Tổng số môn học không đạt vượt quá 50% khối lượng học tập. ***Cảnh báo lần 1***
22	CYT2025DDK31	Phạm Phương Thúy	20/10/2007	CĐĐD K27K	1	0.85	4	7	Điểm TBCHKII đạt dưới 1.5; Tổng số môn học không đạt vượt quá 50% khối lượng học tập. ***Cảnh báo lần 1***
23	CYT2025DDN20	Vũ Đình Nam	26/03/2007	CĐĐD K27N	1	0.36	6	7	Điểm TBCHKII đạt dưới 1.5; Tổng số môn học không đạt vượt quá 50% khối lượng học tập. ***Cảnh báo lần 1***
24	CYT2025DDP01	Đới Nguyễn Nguyên An	28/12/2007	CĐĐD K27P	1	0.55	5	7	Điểm TBCHKII đạt dưới 1.5; Tổng số môn học không đạt vượt

									quá 50% khối lượng học tập. ***Cảnh báo lần 1***
25	CYT2025DDP04	Vũ Việt Anh	18/03/2007	CĐĐD K27P	1	0.61	5	7	Điểm TBCHKII đạt dưới 1.5; Tổng số môn học không đạt vượt quá 50% khối lượng học tập. ***Cảnh báo lần 1***
27	CYT2025DDP04	Lưu Thị Như Quỳnh	24/10/2007	CĐĐD K27P	1	0.67	5	7	Điểm TBCHKII đạt dưới 1.5; Tổng số môn học không đạt vượt quá 50% khối lượng học tập. ***Cảnh báo lần 1***
28	CYT2025DDQ20	Trần Hữu Nam	08/06/2007	CĐĐD K27Q	1	0.36	6	7	Điểm TBCHKII đạt dưới 1.5; Tổng số môn học không đạt vượt quá 50% khối lượng học tập. ***Cảnh báo lần 1***
29	CYT2025YSC38	Lang Trung Hiếu	23/06/2006	CĐYS 3C	1	0.66	4	6	Điểm TBCHKII đạt dưới 1.5; Tổng số môn học không đạt vượt quá 50% khối lượng học tập. ***Cảnh báo lần 2***
30	CYT2025YSC27	Bùi Chí Trường Sơn	13/08/2007	CĐYS 3C	1	0.55	4	6	Điểm TBCHKII đạt dưới 1.5; Tổng số môn học không đạt vượt quá 50% khối lượng học tập. ***Cảnh báo lần 1***
31	CYT2025YSD24	Vi Hồng Nghiệp	03/02/2007	CĐYS 3D	1	0.41	5	6	Điểm TBCHKII đạt dưới 1.5; Tổng số môn học không đạt vượt quá 50% khối lượng học tập. ***Cảnh báo lần 1***
32	CYT2025YSD26	Hà Đức Quyn	21/05/2007	CĐYS 3D	1	0.41	5	6	Điểm TBCHKII đạt dưới 1.5; Tổng số môn học không đạt vượt quá 50% khối lượng học tập. ***Cảnh báo lần 1***
33	CYT2025YSD28	Nguyễn Tấn Sang	09/05/2007	CĐYS 3D	1	0.00	6	6	Điểm TBCHKII đạt dưới 1.5; Tổng số môn học không đạt vượt quá 50% khối lượng học tập. ***Cảnh báo lần 1***
34	CYT2025YSE27	Hồ Phước Phú	22/01/2005	CĐYS 3E	1	0.79	4	6	Điểm TBCHKII đạt dưới 1.5;

									Tổng số môn học không đạt vượt quá 50% khối lượng học tập. ***Cảnh báo lần 1***
35	CYT2025YSE31	Lê Đức Thắng	30/11/2007	CĐYS 3E	1	0.79	4	6	Điểm TBCHKII đạt dưới 1.5; Tổng số môn học không đạt vượt quá 50% khối lượng học tập. ***Cảnh báo lần 1***
36	CYT2025PHRA13	Đoàn Lê Huy	29/07/2007	CĐPHR7A	1	0.58	5	7	Điểm TBCHKII đạt dưới 1.5; Tổng số môn học không đạt vượt quá 50% khối lượng học tập. ***Cảnh báo lần 1***
37	CYT2025PHCNA09	Nguyễn Quốc Duy	05/09/2007	CĐPHCN K7A	1	1.10	4	7	Điểm TBCHKII đạt dưới 1.5; Tổng số môn học không đạt vượt quá 50% khối lượng học tập. ***Cảnh báo lần 1***
38	CYT2025PHCNA20	Phạm Đăng Tuấn Hưng	24/03/2007	CĐPHCN K7A	1	0.20	6	7	Điểm TBCHKII đạt dưới 1.5; Tổng số môn học không đạt vượt quá 50% khối lượng học tập. ***Cảnh báo lần 1***
39	CYT2025PHCNA24	Cầm Bá Long	15/09/2007	CĐPHCN K7A	1	0.40	6	7	Điểm TBCHKII đạt dưới 1.5; Tổng số môn học không đạt vượt quá 50% khối lượng học tập. ***Cảnh báo lần 1***
40	CYT2025PHCNA43	Hoàng Minh Tuấn	16/01/2006	CĐPHCN K7A	1	1.00	5	7	Điểm TBCHKII đạt dưới 1.5; Tổng số môn học không đạt vượt quá 50% khối lượng học tập. ***Cảnh báo lần 1***
41	CYT2025PHCNB29	Đỗ Văn Hoàng Phương	19/06/2007	CĐPHCN K7B	1	0.53	6	7	Điểm TBCHKII đạt dưới 1.5; Tổng số môn học không đạt vượt quá 50% khối lượng học tập. ***Cảnh báo lần 1***
42	CYT2025HA16	Bùi Xuân Hà Phong	22/10/2001	CĐHAK19	1	0.50	5	7	Điểm TBCHKII đạt dưới 1.5; Tổng số môn học không đạt vượt quá 50% khối lượng học tập. ***Cảnh báo lần 1***

43	CYT2025XNA17	Lê Anh Quân	02/01/2003	CĐXN19A	1	1.21	4	7	Điểm TBCHKII đạt dưới 1.5; Tổng số môn học không đạt vượt quá 50% khối lượng học tập. ***Cảnh báo lần 1***
44	CYT2025XNB02	Lê Văn Tuấn Anh	25/12/2007	CĐXN19B	1	0.90	4	7	Điểm TBCHKII đạt dưới 1.5; Tổng số môn học không đạt vượt quá 50% khối lượng học tập. ***Cảnh báo lần 1***
45	CYT2025YSC21	Lê Thị Ngọc Lan	30/08/2006	CĐXN K19B	1	0.71	4	6	Điểm TBCHKII đạt dưới 1.5; Tổng số môn học không đạt vượt quá 50% khối lượng học tập. ***Cảnh báo lần 1***

Ấn định danh sách có 45 sinh viên

Thanh Hóa, ngày 18 tháng 11 năm 2026

PHÒNG KT-KĐCL **PHÒNG QLĐT** **PHÒNG CTSV** **KT. HIỆU TRƯỞNG**